TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M – TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2018/QĐST-HNGĐ	M, *ngày 27 tháng 3 năm 2018*.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 26/2018/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: *Chị Nguyễn Minh N, sinh năm 1978.*

Nơi cư trú: Số 179, phố S, phường K, quận B, TP Hà Nội.

Bị đơn: *Anh Phạm Văn T, sinh năm 1987.*

Nơi cư trú: Xóm 2, Thôn P, xã P, huyện M, TP Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Minh N và anh Phạm Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Minh N và anh Phạm Văn T thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Anh chị có một con chung, cháu Phạm Trung K sinh ngày 11/8/2011. Sau ly hôn giao cháu K cho chị N tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu K trưởng thành, tự lập. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đến khi có yêu cầu mới.

- Anh T có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

2.3 Về tài sản chung, công nợ chung: Hai bên đều thừa nhận không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: Chị Nguyễn Minh N tự nguyện nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm. Được đối trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án huyện M theo Biên lai thu tiền tạm ứng số 1741 ngày 28/02/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện M.*
- *THADS huyện M.*
- *UBND xã P.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

NGUYỄN LÂM BÌNH